

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 1435/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Thọ, ngày 3 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Tiêu chí đánh giá, công nhận “Gia đình học tập”,
“Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”
giai đoạn 2021 - 2030 của tỉnh Phú Thọ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”;

Căn cứ Quyết định số 387/QĐ-TTg ngày 25/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021 - 2030”;

Căn cứ Kế hoạch số 4510/KH-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”; Kế hoạch số 1767/KH-UBND ngày 19/05/2022 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Kế hoạch số 123/KH-KHVN ngày 14/4/2022 của Hội Khuyến học Việt Nam về việc thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021 - 2030”;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội Khuyến học tỉnh tại Tờ trình số 70/TTr-HKH ngày 30/5/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Tiêu chí đánh giá, công nhận “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, và “Đơn vị học tập” giai đoạn 2021 - 2030 của tỉnh Phú Thọ (có Phụ lục các Tiêu chí kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Chủ tịch Hội Khuyến học tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Đại Dũng

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN “GIA ĐÌNH HỌC TẬP”
GIAI ĐOẠN (2021 - 2030) CỦA TỈNH PHÚ THỌ
(Kèm theo Quyết định số: 1435/QĐ- UBND ngày 3/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

Tiêu chí	Chỉ số đánh giá (giai đoạn 2021 - 2025)	Điểm
I. Kết quả học tập của gia đình (60 điểm)	1. Trẻ em trong độ tuổi đi học đều được đến trường, hoàn thành phổ cập giáo dục theo quy định.	10
	2. Kết quả học tập của học sinh, sinh viên phải đạt yêu cầu do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Ngay từ bậc Tiểu học, trẻ em đã có kỹ năng tối thiểu học tập trực tuyến do nhà trường tổ chức theo quy định.	10
	3. Hạnh kiểm của học sinh, sinh viên phải đạt yêu cầu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trẻ em phải lễ phép với mọi người trong gia đình, khu dân cư và ngoài xã hội; Đoàn viên thanh niên phải hoàn thành tốt nhiệm vụ và chỉ tiêu phấn đấu theo quy định của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; tích cực tham gia các hoạt động chung ở địa phương nơi cư trú.	10
	4. 100% người trong độ tuổi từ 16 - 60 đạt chuẩn biết chữ mức độ 2 trở lên theo quy định; đối với vùng núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn từ 90% trở lên. Người cao tuổi tham gia học tập ít nhất 01 nội dung bổ ích, phục vụ cho cuộc sống hàng ngày.	15
	5. - 90% cán bộ, công chức, viên chức trong gia đình được đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng số và chuyên môn theo quy định của Nhà nước; - 70% người lớn là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được học tập các chương trình giáo dục kỹ năng sống; - 40% người lớn trong gia đình đạt danh hiệu công dân học tập.	15
II. Điều kiện học tập của gia đình	6. Mọi người trong gia đình giúp đỡ nhau, tạo điều kiện học tập tại trường học, trung tâm	10

(20 điểm)	học tập cộng đồng, nhà văn hóa, thư viện..., dự các hội nghị, hội thảo. Có hình thức khen thưởng, động viên các thành viên trong gia đình tích cực tự học, học tập thường xuyên.	
	7. Gia đình có góc học tập cho trẻ em, có sách báo, ti vi, máy tính nối mạng hoặc điện thoại thông minh để mọi người có điều kiện tự học và học tập thường xuyên. - Người lớn là cán bộ, công chức, viên chức trong gia đình biết ít nhất 01 ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số (theo quy định) để sử dụng vào công việc...	10
III. Tác dụng của học tập đối với gia đình (20 điểm)	8. Gia đình thoát nghèo hoặc có cuộc sống khá trở lên, ai cũng có nghề hoặc việc làm ổn định (trừ những người đã hết tuổi lao động). Biết xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, góp phần tích cực phát triển kinh tế ở địa phương	10
	9. Gia đình sống hòa thuận, gắn bó, chia sẻ với các gia đình trong thôn, bản, tổ dân phố. Tích cực tham gia công tác khuyến học, các cuộc vận động như “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào khác ở địa phương. Tích cực gìn giữ môi trường xanh, sạch, đẹp.	10

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN “DÒNG HỌ HỌC TẬP”
GIẢI ĐOẠN (2021 - 2030) CỦA TỈNH PHÚ THỌ
(Kèm theo Quyết định số: 1435/QĐ-UBND ngày 3/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

Tiêu chí	Chỉ số đánh giá (giai đoạn 2021 - 2025)	Điểm
I. Kết quả học tập của dòng họ (55 điểm)	1. 80% số gia đình trong dòng họ đạt danh hiệu “Gia đình học tập”, (60% đối với vùng núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn). - Trẻ khuyết tật cũng được học tập (trừ trường hợp ốm đau, bệnh tật quá nặng hoặc không có khả năng học tập). - 90% đoàn viên, thanh niên trong dòng họ theo học các khóa ngắn hạn để có kỹ năng sử dụng các thiết bị điện tử phục vụ cho công việc.	20
	2. 100% người trong độ tuổi từ 16-60 đạt chuẩn biết chữ mức độ 2 trở lên theo quy định; đối với vùng núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn từ 90% trở lên	15
	3. 40% người lớn trong dòng họ đạt danh hiệu “Công dân học tập”	20
II. Điều kiện học tập của dòng họ (25 điểm)	4. Dòng họ có nhiều hình thức động viên, khen thưởng kịp thời đối với những thành viên có tinh thần tự học và tham gia học tập thường xuyên, giúp đỡ các gia đình khó khăn, bảo đảm con em trong dòng họ đều được đi học và đạt yêu cầu của Bộ GDĐT.	15
	5. Quỹ Khuyến học của dòng họ đạt từ 32.000- 35.000 đồng/đầu người và ngày càng tăng.	10
III. Tác dụng của học tập đối với dòng họ (20 điểm)	6. Trong dòng họ không có hộ nghèo. Các gia đình trong dòng họ đoàn kết, giúp đỡ nhau trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Mọi người trong độ tuổi lao động đều có nghề hoặc việc làm ổn định.	10

	7. Dòng họ tích cực tham gia các phong trào: xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; phát triển văn hóa đọc, học tập suốt đời trong Trung tâm học tập cộng đồng, nhà văn hóa, thư viện... và các phong trào khác liên quan của địa phương.	10
--	---	----

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CỘNG NHẬN “CỘNG ĐỒNG HỌC TẬP” (KHU DÂN CƯ)
GIAI ĐOẠN (2021 - 2030) CỦA TỈNH PHÚ THỌ
(Kèm theo Quyết định số: 1435/QĐ- UBND ngày 3/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

Tiêu chí	Chỉ số đánh giá (giai đoạn 2021 - 2025)	Điểm
I. Kết quả học tập của cộng đồng (50 điểm)	1. 80% số gia đình trong thôn bản/tổ dân phố đăng ký đạt danh hiệu “Gia đình học tập” (60% đối với vùng núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn); trong đó 70% trở lên số gia đình đăng ký đạt danh hiệu “Gia đình học tập”.	20
	2. - 40% người trong độ tuổi lao động đạt danh hiệu công dân học tập - 90% đoàn viên, thanh niên trong cộng đồng theo học các khóa ngắn hạn để có kỹ năng sử dụng các thiết bị điện tử phục vụ cho công việc.	20
	3. - 100% người lớn học tập thường xuyên tối thiểu đạt chuẩn biết chữ mức độ 1 - 100% người trong độ tuổi từ 16-60 đạt chuẩn biết chữ mức độ 2 trở lên theo quy định; đối với vùng núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn từ 90% trở lên.	10
II. Điều kiện học tập của cộng đồng (30 điểm)	4. Chi bộ Đảng và thôn bản/tổ dân phố có kế hoạch và chỉ tiêu phấn đấu xây dựng các mô hình: gia đình học tập, cộng đồng học tập, công dân học tập.	10
	5. Chi hội Khuyến học của thôn bản/tổ dân phố có nhiều hình thức động viên, khen thưởng kịp thời với những người tích cực học tập thường xuyên. Quỹ khuyến học của thôn bản/tổ dân phố đạt mức từ 32.000đ - 35.000đ/đầu người và ngày càng tăng lên.	10
	6. Trong thôn bản/tổ dân phố có ít nhất 02 trong các phương tiện học tập cộng đồng (tủ sách, thư viện, phòng sinh hoạt chung, phương tiện truyền thanh, truyền hình, máy tính...)	10
III. Tác dụng của học tập đối với cộng đồng (20 điểm)	7. Trong thôn bản/tổ dân phố, mọi người trong độ tuổi lao động ai cũng có việc làm. Không có hộ nghèo.	10
	8. Nhân dân trong thôn bản/tổ dân phố tích cực tham gia học tập tại TTHTCD, nhà văn hóa, thư viện; triển khai/tham gia các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư, “xây dựng nông thôn mới”, “xây dựng khu đô thị văn minh”.	10

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN “ĐƠN VỊ HỌC TẬP”
GIAI ĐOẠN 2021 - 2030 CỦA TỈNH PHÚ THỌ
(Dành cho cơ quan, đơn vị, trường học, cơ sở sản xuất, doanh nghiệp... trên địa bàn cấp xã)
(Kèm theo Quyết định số: 1435/QĐ- UBND ngày 3/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

Tiêu chí	Chỉ số đánh giá (giai đoạn 2021 - 2025)	Điểm
I. Kết quả học tập của đơn vị (50 điểm)	1. 90% cán bộ, công chức, viên chức được học tập những kỹ năng sống cần thiết	10
	2. - 90% cán bộ, công chức, viên chức tham gia học tập các chương trình theo quy định của nhà nước, của đơn vị hoặc của đoàn thể. - 90% lao động trong các doanh nghiệp, cơ quan, đoàn thể có trình độ trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên.	10
	3. - 90% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo về chuyển đổi số, kỹ năng số để sử dụng các thiết bị số trong công việc; - 40% cán bộ, công chức, viên chức có trình độ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công việc.	10
	4. 60% cán bộ, công chức, viên chức đạt danh hiệu “Công dân học tập”	20
II. Điều kiện học tập của đơn vị (30 điểm)	5. Cấp ủy và lãnh đạo đơn vị có kế hoạch, có chỉ tiêu thi đua hàng năm đối với việc học tập trong đơn vị, tạo môi trường thuận lợi để các thành viên phấn đấu trở thành công dân học tập; Các tổ chức đoàn thể trong đơn vị có giải pháp và trách nhiệm động viên, thúc đẩy thành viên của mình học tập thường xuyên đạt kết quả tốt.	10
	6. Đơn vị có các phương tiện phục vụ cho việc học tập thường xuyên của các thành viên, nhất là các trang thiết bị kỹ thuật số để học tập và truy cập thông tin chính thống trên mạng internet.	10

	7. Tổ chức khuyến học của đơn vị hoạt động có nề nếp, hiệu quả. Xây dựng Quỹ khuyến học của đơn vị, phần đầu đạt mức bình quân đầu người ngày càng tăng (năm sau cao hơn năm trước 5.000đ/người/năm)	10
III. Tác dụng của học tập đối với đơn vị (20 điểm)	8. Hằng năm, đơn vị đạt danh hiệu thi đua từ “Tập thể lao động tiên tiến” trở lên. Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ với Nhà nước; không vi phạm pháp luật. Các thành viên trong đơn vị tích cực tham gia các cuộc vận động trong cộng đồng.	10
	9. Gia đình của các thành viên thuộc đơn vị đều đăng ký phần đầu xây dựng “gia đình học tập”, trong đó 80% gia đình cán bộ, công chức, viên chức đạt danh hiệu “Gia đình học tập”	10

